

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
NĂM TÀI CHÍNH 2019**

Kính thưa quý cổ đông!

- Căn cứ quy định pháp Luật hiện hành và Điều lệ Công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 do Công ty lập và Báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C thực hiện;
- Căn cứ số liệu chi tiết và chứng từ do Ban giám đốc Công ty cung cấp.

Ban Kiểm soát báo cáo hoạt động kiểm soát năm 2019 như sau:

1. KIỂM TRA TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TẠI CÔNG TY:

- Công ty có trụ sở làm việc tại Lầu 2, số 6 Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM
- Tổng số nhân viên của Công Ty tính đến ngày 31/12/2019: 26 người

1.1 Tình hình thực hiện năm 2019

(Đơn vị: Tỷ đồng)

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ tăng/giảm
Doanh thu	32.60	60.93	0.87
Lợi nhuận trước thuế	13.43	34.07	1.54

1.2 Tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2019:

1.2.1 Bảng cân đối tóm tắt tại thời điểm 31/12/2019 (đã được kiểm toán)

(Đơn vị: đồng)

Chỉ tiêu	Số Cuối Kỳ	Số Đầu Kỳ
	31/12/2019	31/12/2018
TÀI SẢN		
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	414,448,071,251	338,965,033,241
I. Tài sản tài chính	413,316,113,778	337,258,412,987
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	30,935,101,547	108,113,198,183
2. Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	164,349,369,050	144,580,384,992
3. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	59,398,624,444	-
4. Các khoản cho vay	152,756,753,063	23,354,350,568
5. Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	-	37,175,600,000

6. Các khoản phải thu	3,255,149,681	4,270,757,899
7. Trả trước cho người bán	564,488,680	5,461,627,400
8. Phải thu các dịch vụ Công ty chứng khoán cung cấp	53,683,313	12,302,493,945
9. Các khoản phải thu khác	4,002,944,000	4,000,000,000
10. Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	(2,000,000,000)	(2,000,000,000)
II. Tài sản ngắn hạn khác	1,131,957,473	1,706,620,254
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	25,108,819,722	21,760,553,286
I. Tài sản tài chính dài hạn	5,000,000,000	18,790,660,000
II. Tài sản cố định	17,810,701,951	552,719,070
III. Tài sản dài hạn khác	2,298,117,771	2,417,174,216
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	439,556,890,973	360,725,586,527
NGUỒN VỐN		
C. NỢ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN	76,484,705,053	17,977,946,292
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	363,072,185,920	342,747,640,235
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	360,000,000,000	360,000,000,000
2. Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý	-	7,797,625,268
3. Lợi nhuận chưa phân phối	2,875,771,990	-25,049,985,033
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	439,556,890,973	360,725,586,527

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) là các khoản tiền gửi ngân hàng ngắn hạn có kỳ hạn từ trên 3 tháng đến dưới 1 năm và các khoản đầu tư trái phiếu có kỳ hạn dưới 1 năm.

1.2.2 Các chỉ tiêu tài chính năm 2019 so năm 2018:

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	5.42	18.85
Hệ số thanh toán nhanh	5.37	17.56
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (%)		
Hệ số nợ/Tổng tài sản	17.40%	4.98%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	21.07%	5.25%
3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)		
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	24.64%	24.07%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	7.75%	3.55%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	6.40%	3.37%
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	29.85%	23.36%

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018
Cơ cấu tài sản (%)		
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	5.71%	6.03%
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	94.29%	93.97%
Cơ cấu nguồn vốn (%)		
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	17.40%	4.98%
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	82.60%	95.02%

- Các hệ số sinh lời như ROE, ROTC lần lượt 7.75% và 6.40% trong năm 2019 so với năm 2018 là 3.55% và 3.37%. Lý do: trong năm công ty đẩy mạnh hoạt động tự doanh và hoạt động cho vay ký quỹ.

1.2.3 Tình hình thực hiện doanh thu 2019 và so sánh với năm 2018:

(Đơn vị: đồng)

Chỉ Tiêu	Năm 2019	Năm 2018	So sánh
1	2	3	4=(2-3)/3
I. DOANH THU HOẠT ĐỘNG	114,124,453,325	50,507,353,188	125.96%
1.1. Đầu tư chứng khoán	82,261,060,782	30,424,504,381	170.38%
1.2. Doanh thu tiền gửi	6,981,999,441	13,566,137,976	-48.53%
1.3. Hoạt động cho vay	11,175,419,791	844,356,376	1223.54%
1.4. Hoạt động môi giới	8,950,966,835	4,954,624,876	80.66%
1.5. Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	3,500,000,000	50,000,000	6900.00%
1.6. Hoạt động lưu ký chứng khoán	243,724,368	181,577,962	34.23%
1.7. Thu nhập hoạt động khác	1,011,282,108	486,151,617	108.02%
II. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	63,059,235,695	29,080,214,525	116.85%
III. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	148,104,660	107,790,880	37.40%
IV. CHI PHÍ TÀI CHÍNH	526,113,246	-	
V. CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN	16,531,105,707	9,734,824,978	69.81%
VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG	34,069,378,336	11,800,104,565	188.72%
VII. THU NHẬP KHÁC VÀ CHI PHÍ KHÁC	(2,518,853)	354,777,273	-100.71%
7.1. Thu nhập khác	790,188	354,777,273	-99.78%
7.2. Chi phí khác	3,309,041		
VIII. TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ	34,066,859,483	12,154,881,838	180.27%
IX. CHI PHÍ THUẾ TNDN	5,944,688,530		-
X. LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN	28,122,170,953	12,154,881,838	131.37%

Doanh thu tăng hơn 126% trong đó:

- Doanh thu từ ngân hàng đầu tư tăng mạnh nhất 6900.00%;
- Doanh thu từ hoạt động cho vay ký quỹ tăng 1223.54%;
- Doanh thu từ tự doanh tăng 170.38%;
- Doanh thu từ hoạt động môi giới tăng 80.66%;
- Doanh thu từ hoạt động tiền gửi giảm -48.53%.

Chi phí hoạt động kinh doanh tăng 116.85% so với năm trước, chủ yếu đến từ khoản lỗ (thực hiện và chưa thực hiện) các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL). Trong khi chi phí quản lý tăng 69.81% so với năm trước, chủ yếu đến từ việc đầu tư hệ thống core mới và chi phí lương nhân viên.

1.3 Tình hình thực hiện chi trả cổ tức:

Hoạt động kinh doanh năm 2019, công ty ghi nhận mức lãi 28,122,170,953 đồng, tuy nhiên lợi nhuận lũy kế tính đến 31/12/2019 là 2,875,771,990 đồng, trong đó lợi nhuận đã thực hiện là 1,767,725,366; lợi nhuận chưa thực hiện là 1,108,046,624. Lợi nhuận tiếp tục dùng tích lũy. Do đó, công ty chưa thể chi trả cổ tức.

2. THẨM ĐỊNH CÁC BÁO CÁO NĂM 2019:

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01/2019 và kết thúc vào ngày 31/12/2019. Theo báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Ban kiểm soát ghi nhận Báo cáo tài chính năm do Công ty lập đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2019 và kết quả hoạt động SXKD cho kỳ báo cáo; phù hợp với Chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Việt Nam.

Các báo cáo theo yêu cầu các cơ quan chức năng (SSC, HOSE, HNX) đã được tuân thủ và nộp báo cáo đúng hạn.

3. TÌNH HÌNH VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CỔ ĐÔNG TẠI 31/12/2019 THEO GIẤY PHÉP KINH DOANH VÀ SỔ THEO DÕI CỦA CÔNG TY NHƯ SAU:

TT	Tên cổ đông	Vốn góp tại ngày 31/12/2019	Tỉ lệ
1	CÔNG TY CP TM DV TV ĐẦU TƯ SÀI GÒN 3	173,036,000,000	48.07%
2	CÔNG TY CP MAY DA SÀI GÒN	75,826,000,000	21.06%
3	CỔ ĐÔNG KHÁC	111,138,000,000	30.87%
	Tổng cộng	360,000,000,000	100.00%

4. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- Định kỳ hàng tháng Công ty gửi Báo cáo tài chính cho Ban kiểm soát kiểm tra.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

ĐẠI DIỆN BAN KIỂM SOÁT



PHẠM VIẾT LAN ANH